nội dung của Chỉ thị này. Thanh tra Bộ thực hiện nhiệm vụ thường trực của Ban Công tác.

8. Trước mắt, trong quý III/2004 tổ chức Cuộc Thanh tra chuyên đề về chất lượng, đo lường và sở hữu trí tuệ đối với hàng đóng gói sẵn định lượng theo Đề cương Cuộc Thanh tra đã được duyệt.

Thanh tra Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng, Cục Sở hữu trí tuệ và các Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổ chức thực hiện Cuộc Thanh tra.

Ban Công tác của Bộ thay mặt Lãnh đạo Bộ chỉ đạo Cuộc Thanh tra, tổ chức tổng hợp, đánh giá kết quả Cuộc Thanh tra này.

Trên đây là một số công tác cấp bách, cần khẩn trương triển khai trong thời gian tới. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc các Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, quán triệt nội dung Chỉ thị, căn cứ vào nhiệm vụ cụ thể của đơn vị và địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Chỉ thị.

Ban Công tác của Bộ hướng dẫn cụ thể, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị và các Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện; định kỳ hàng tháng báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả thực hiện Chỉ thị này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ

Hoàng Văn Phong

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội số 1008/2004/QĐ-BLĐTBXH ngày 07/7/2004 về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn viện trợ nước ngoài thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 29/2003/NĐ-CP ngày 31/3/2003 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 17/2001/NĐ-CP ngày 04/5/2001 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Quyết định số 64/2001/QĐ-TTg ngày 26/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

định này Quy chế quản lý và sử dụng nguồn viện trợ nước ngoài thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng Ban quản lý dự án, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức, viện trợ phi chính phủ nước ngoài thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Nguyễn Thị Hằng

QUY CHẾ quản lý và sử dụng nguồn viện trợ nước ngoài thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

(ban hành kèm theo Quyết định số 1008/2004/QĐ-BLĐTBXH ngày 07/7/2004 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này điều chỉnh hoạt động vận động thu hút, tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA); viện trợ phi chính phủ nước ngoài (PCP) thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Các nguyên tắc chung

1. Vận động, thu hút, tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn ODA; viện trợ PCP thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phải tuân thủ Quy chế quản lý, sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức ban hành kèm theo Nghị định số 17/2001/NĐ-CP ngày 04/5/2001 của Chính phủ (sau đây viết tắt là "Quy chế ODA"); Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài ban hành kèm theo Quyết định số 64/2001/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là "Quy chế PCP") và Quy chế này. Đối với các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án đặc thù sẽ có hướng dẫn riêng.

2. Việc quản lý đối với nguồn viện trợ nước ngoài theo nguyên tắc tập trung, thống nhất, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ quản lý, địa phương và Chủ dự án.

3. Chủ dự án, Ban quản lý dự án và Thủ trưởng đơn vị tiếp nhận viện trợ phi dự án chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

và trước pháp luật về việc quản lý và sử dụng nguồn viện trợ nước ngoài được giao.

Chương II

VẬN ĐỘNG, ĐÀM PHÁN, KÝ KẾT VIỆN TRỢ

Điều 3. Vận động ODA

1. Các chương trình, dự án ODA nằm trong kế hoạch vận động ODA của Chính phủ và có ký điều ước quốc tế khung về ODA

1.1. Xây dựng danh mục chương trình, dự án ưu tiên vận động ODA

- Căn cứ hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tháng 7 hàng năm, Vụ Kế hoạch - Tài chính dự thảo hướng dẫn xây dựng danh mục chương trình, dự án ưu tiên vận động ODA trình Bộ trưởng duyệt ký, gửi các đơn vị trong Bộ, Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội để triển khai thực hiện.

- Căn cứ hướng dẫn của Bộ, các đơn vị xây dựng danh mục các chương trình, dự án đề xuất vận động ODA (kèm theo đề cương của từng chương trình, dự án) gửi về Bộ (Vụ Kế hoạch - Tài chính) trước ngày 10 tháng 8 hàng năm để tổng hợp vào kế hoạch chung của Bộ, Ngành trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư vào tháng 8 hàng năm.

1.2. Phối hợp vận động ODA

Thực hiện theo các điểm 2, 3 Mục II của Thông tư số 06/2001/TT-BKH ngày 20/9/2001 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý và sử dụng nguồn Hỗ trợ phát triển chính thức. Trường hợp cần thiết tổ chức Hội nghị điều phối ODA theo Ngành thì thực hiện như sau:

- Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế chuẩn bị kế hoạch, nội dung, quy mô, số lượng, thành phần đại biểu, thời gian, địa điểm và nguồn kinh phí để tổ chức hội nghị trình Bộ.

- Căn cứ phê duyệt của Bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế dự thảo văn bản (kèm theo kế hoạch tổ chức Hội nghị điều phối ODA theo Ngành) để Bộ trình Thủ tướng Chính phủ đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Căn cứ ý kiến Thủ tướng Chính phủ, Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì cùng Vụ Hợp tác quốc tế giúp Bộ tổ chức Hội nghị điều phối ODA theo Ngành.

1.3. Đàm phán, ký kết điều ước quốc tế khung về ODA

Đàm phán, ký kết điều ước quốc tế khung về ODA theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 9 "Quy chế ODA" và những quy định sau:

- Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, nội dung có liên quan để cung cấp cho cơ quan chủ trì đàm phán, ký kết và phối hợp trong quá trình đàm phán, ký kết.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Căn cứ thông báo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về các chương trình, dự án đã được ký kết, Vụ Kế hoạch - Tài chính trình Bộ thông báo cho Chủ dự án triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

2. Đối với các khoản ODA do đối tác nước ngoài tài trợ hoặc do các đơn vị tự vận động theo chương trình, dự án (không thuộc các khoản viện trợ phải ký kết điều ước quốc tế khung về ODA), Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị liên quan báo cáo Bộ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương cho phép tiếp nhận trước khi triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

Điều 4. Xây dựng danh mục chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án ưu tiên vận động viện trợ PCP

1. Tháng 7 hàng năm, Vụ Kế hoạch - Tài chính dự thảo hướng dẫn các đơn vị xây dựng danh mục các chương trình, dự án, các khoản viện trợ phi dự án đề xuất vận động viện trợ PCP trình Bộ trưởng duyệt ký, gửi các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ thực hiện;

Căn cứ hướng dẫn của Bộ, các đơn vị xây dựng danh mục các chương trình, dự án vận động viện trợ PCP gửi về Bộ (Vụ Kế hoạch - Tài chính) trước ngày 10 tháng 8 hàng năm để tổng hợp vào kế hoạch chung của Bộ, Ngành.

2. Việc vận động viện trợ PCP thực hiện theo quy định tại Điều 4 "Quy chế PCP" và những quy định sau:

- Căn cứ lĩnh vực ưu tiên, danh mục chương trình, dự án và khoản viện trợ phi dự án đề xuất vận động viện trợ đã được Bộ phê duyệt, Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì cùng các đơn vị tổ chức vận động viện trợ. Khi nhà tài trợ chấp nhận viện trợ, Vụ Hợp tác quốc tế phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính trình Bộ cho phép tiếp nhận viện trợ làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo.

3. Đối với các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án do đối tác nước ngoài đề xuất tài trợ cho đơn vị thì Thủ trưởng đơn vị gửi đề xuất viện trợ về Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ Hợp tác quốc tế nghiên cứu trình Bộ cho phép tiếp nhận viện trợ làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo.

Chương III

CHUẨN BỊ, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN VIỆN TRỢ PHI DỰ ÁN

Điều 5. Chuẩn bị văn kiện, hồ sơ chương trình, dự án

1. Đối với viện trợ theo chương trình, dự án

1.1. Các chương trình, dự án do Bộ trực tiếp quản lý, sau 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của cấp có thẩm quyền về danh mục chương trình, dự án ODA, hoặc thông báo của nhà tài trợ đồng ý xem xét tài trợ, Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Kế

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

hoạch - Tài chính và các đơn vị liên quan nghiên cứu mục tiêu, nội dung và phân loại các chương trình, dự án trình Bộ trưởng ra quyết định:

- Thành lập Ban chuẩn bị chương trình, dự án (sau đây viết tắt là Ban chuẩn bị) để tổ chức thực hiện giai đoạn chuẩn bị đối với chương trình, dự án có quy mô lớn (nhóm A, B).

- Giao nhiệm vụ cho các đơn vị thuộc hoặc trực thuộc Bộ làm Chủ dự án để trực tiếp triển khai thực hiện giai đoạn chuẩn bị đối với chương trình, dự án có quy mô nhỏ (nhóm B, C).

1.2. Các chương trình, dự án giao về địa phương quản lý, triển khai thực hiện do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét quyết định hình thức tổ chức phù hợp với địa phương.

1.3. Ban chuẩn bị có nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 13 "Quy chế ODA" và những quy định sau:

a) Không quá 30 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực, Ban chuẩn bị phải gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính kế hoạch chuẩn bị chương trình, dự án để thẩm tra, trình Bộ phê duyệt. Nội dung chủ yếu của kế hoạch quy định tại Điều 14 "Quy chế ODA".

b) Ban chuẩn bị phối hợp với nhà tài trợ xây dựng dự thảo Văn kiện dự án hoặc chỉnh sửa dự thảo Văn kiện dự án của nhà tài trợ theo quy định (tùy theo từng chương trình, dự án và yêu cầu của đối tác Văn kiện dự án là Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo nghiên cứu khả thi, hoặc Báo cáo đầu tư). Nội dung chủ yếu của Văn kiện chương trình, dự án được quy định tại Điều 15, 16, 17 "Quy chế ODA". Sau khi hoàn tất Văn kiện chương trình, dự án gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính để tổ chức thẩm định.

2. Đối với khoản viện trợ phi dự án

Thủ trưởng đơn vị được giao chuẩn bị tiếp nhận khoản viện trợ phi dự án dự thảo đề xuất viện trợ, gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính theo tiến độ quy định để tổ chức thẩm định. Nội dung đề xuất viện trợ đảm bảo các yêu cầu sau:

- Nêu rõ mục tiêu, nội dung viện trợ, đối tượng viện trợ, tổng giá trị viện trợ, danh mục và giá trị các hàng viện trợ (nếu là viện trợ dưới dạng hiện vật);

- Đối với khoản viện trợ khẩn cấp ngoài những yêu cầu nêu trên, cần nêu rõ mức độ thiệt hại, những nhu cầu thiết yếu trước mắt cần giải quyết ngay trong thời gian xảy ra trường hợp khẩn cấp.

Điều 6. Thẩm định chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án

Văn kiện chương trình, dự án, đề xuất viện trợ phi dự án từ nguồn viện trợ nước ngoài (nguồn ODA hoặc nguồn viện trợ PCP) phải tổ chức thẩm định theo quy định hiện hành và quy định tại Quy chế này làm cơ sở đàm phán, ký kết viện trợ với nhà tài trợ.

1. Thẩm định chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án từ nguồn ODA (không thuộc dự án hỗ trợ kỹ thuật)

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục và phân cấp quy định tại Điều 18 "Quy chế ODA" và những quy định sau:

a) Đối với các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thẩm định.

Ban chuẩn bị gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính toàn bộ hồ sơ, tài liệu chương trình, dự án và Tờ trình đề nghị thẩm định của Ban chuẩn bị để nghiên cứu, thẩm tra và trình Bộ duyệt, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì cùng Vụ Hợp tác quốc tế và Ban chuẩn bị tham gia Hội nghị thẩm định do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì.

b) Đối với các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt và ký kết của Bộ do Hội đồng tư vấn viện trợ của Bộ chủ trì thẩm định.

Ban chuẩn bị gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính toàn bộ hồ sơ, tài liệu chương trình, dự án và Tờ trình xin phê duyệt dự án để đưa ra Hội đồng tư vấn viện trợ của Bộ tổ chức thẩm định.

2. Thẩm định chương trình, dự án ODA hỗ trợ kỹ thuật

a) Đối với các chương trình, dự án ODA hỗ trợ kỹ thuật thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng chính phủ thực hiện thẩm định theo hướng dẫn tại điểm 2 Mục III Thông tư số 06/2001/TT-BKH ngày 20/9/2001 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hướng dẫn tại điểm a khoản 1 của Điều này.

b) Đối với các chương trình, dự án ODA hỗ trợ kỹ thuật thuộc thẩm quyền phê duyệt và ký kết của Bộ do Hội đồng tư vấn viện trợ của Bộ chủ trì thẩm định, cụ thể như sau:

b1) Chuẩn bị thẩm định

- Ban chuẩn bị gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính 06 bộ hồ sơ chương trình, dự án theo quy định tại điểm 2.3.1 Mục III Thông tư số 06/2001/TT-BKH ngày 20/9/2001 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Trong vòng 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của Ban chuẩn bị, Vụ Kế hoạch - Tài chính gửi văn bản đến các thành viên của Hội đồng tư vấn viện trợ và các cơ quan, cá nhân được mời tham gia thẩm định để chuẩn bị ý kiến bằng văn bản.

- Trong vòng 5 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn góp ý kiến của các cơ quan, cá nhân liên quan, Hội đồng tư vấn viện trợ tiến hành tổ chức Hội nghị thẩm định.

b2) Nội dung thẩm định

- Tính phù hợp của mục tiêu chương trình, dự án với ưu tiên của Chính phủ, của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; sự rõ ràng và tính hợp lý của kết quả dự kiến (hoặc sản phẩm đầu ra) của chương trình, dự án với mục tiêu đề ra;

- Tính khả thi của việc tổ chức thực

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

hiện chương trình, dự án trên các khía cạnh năng lực quản lý, thực hiện dự án và cơ chế phối hợp trong quá trình thực hiện;

- Khả năng đóng góp của phía Việt Nam (đặc biệt là nguồn vốn đối ứng), tính hợp lý trong cơ cấu ngân sách của chương trình, dự án dành cho chuyên gia, đào tạo, trang thiết bị, vật tư, chi phí quản lý và các chi phí khác;

- Những cam kết, điều kiện tiên quyết và các điều kiện khác của nhà tài trợ đối với khoản viện trợ (nếu có) cũng như những cam kết của phía Việt Nam để thực hiện chương trình, dự án;

- Hiệu quả và tính bền vững của chương trình, dự án sau khi kết thúc;

- Những ý kiến đã được thống nhất hoặc còn khác nhau giữa các bên.

b3) Báo cáo và xử lý kết quả thẩm định:

- Không quá 5 ngày kể từ ngày kết thúc Hội nghị thẩm định, Hội đồng tư vấn viện trợ tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan để lập Báo cáo thẩm định gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính hoàn tất thủ tục, hồ sơ chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án trình Bộ phê duyệt;

- Trường hợp Hội đồng tư vấn viện trợ yêu cầu bổ sung, điều chỉnh hoặc giải trình, Ban chuẩn bị có trách nhiệm đàm phán với nhà tài trợ tiến hành chỉnh sửa theo kết luận ghi trong báo cáo kết quả thẩm định. Sau khi đàm phán, Ban chuẩn bị báo cáo bằng văn bản về kết quả đàm phán (nêu rõ các nội dung bổ sung, điều chỉnh hay giải trình được, không được nhà tài trợ chấp thuận và gửi lại Văn kiện chương trình, dự án đã điều chỉnh) gửi Hội đồng tư vấn viện trợ.

- Đối với những đề xuất cần chỉnh sửa không được nhà tài trợ chấp thuận, Ban chuẩn bị phải thông báo bằng văn bản cho Vụ Kế hoạch - Tài chính để báo cáo Bộ quyết định.

- Trường hợp sau khi thẩm định, các cơ quan tham gia thẩm định có ý kiến khác với văn bản đã góp ý kiến trước đây thì phải có văn bản bổ sung gửi Hội đồng tư vấn viện trợ để bổ sung và hiệu chỉnh Báo cáo thẩm định trước khi trình duyệt.

3. Thẩm định chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án thuộc viện trợ PCP thực hiện theo điểm 2.2 Mục II Thông tư số 04/2001/TT-BKH ngày 05/6/2001 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 64/2001/QĐ-TTg ngày 26/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ và những quy định sau:

a) Đối với các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ do Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoặc Bộ Tài chính chủ trì thẩm định:

Ban chuẩn bị gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính toàn bộ hồ sơ, tài liệu chương trình, dự án và Tờ trình đề nghị thẩm định để nghiên cứu, thẩm tra và trình Bộ duyệt, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

hoặc Bộ Tài chính thẩm định. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì cùng Vụ Hợp tác quốc tế và Ban chuẩn bị tham gia Hội nghị thẩm định do Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoặc Bộ Tài chính chủ trì.

b) Đối với các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt và ký kết của Bộ do Hội đồng tư vấn viện trợ của Bộ chủ trì thẩm định, cụ thể như sau:

b1) Chuẩn bị thẩm định

- Ban chuẩn bị gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính 05 bộ hồ sơ chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án theo điểm 2.2 Mục II Thông tư số 04/2001/TT-BKH ngày 05/6/2001 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

- Trong vòng 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của Ban chuẩn bị, Vụ Kế hoạch - Tài chính gửi văn bản tới thành viên của Hội đồng tư vấn viện trợ và các cơ quan liên quan để chuẩn bị ý kiến bằng văn bản.

- Trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đóng góp ý kiến của các cơ quan, cá nhân liên quan, Hội đồng tư vấn viện trợ tổ chức thẩm định;

b2) Nội dung thẩm định

- Tính phù hợp của mục tiêu chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án với ưu tiên của Chính phủ, của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Tính khả thi của chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án: về năng lực quản lý và thực hiện dự án; về khả năng đóng góp của phía Việt Nam (đặc biệt là nguồn vốn đối ứng); về cơ chế phối hợp trong quá trình thực hiện;

- Tính hợp lý trong cơ cấu ngân sách của chương trình, dự án: dành cho chuyên gia trong và ngoài nước; dành cho đào tạo trong và ngoài nước; dành cho trang thiết bị và vật tư; chi phí quản lý và các chi phí khác;

- Những cam kết, điều kiện tiên quyết và các điều kiện khác của nhà tài trợ đối với khoản viện trợ (nếu có); cũng như những cam kết của Việt Nam để thực hiện chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án;

- Hiệu quả và tính bền vững của chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án sau khi kết thúc.

b3) Báo cáo và xử lý kết quả thẩm định: Thực hiện theo hướng dẫn tại điểm b3 khoản 2 của Điều này.

Điều 7. Thẩm quyền phê duyệt nội dung chương trình, dự án, viện trợ phi dự án

1. Đối với nguồn ODA thực hiện theo quy định tại Điều 20 "Quy chế ODA"; Vụ Kế hoạch - Tài chính hoàn tất thủ tục, hồ sơ trình Bộ phê duyệt.

2. Đối với viện trợ PCP thực hiện theo quy định tại Điều 6 "Quy chế PCP"; Vụ Kế hoạch - Tài chính hoàn tất thủ tục, hồ sơ trình Bộ phê duyệt.

Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

ngày phê duyệt chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án, Vụ Kế hoạch - Tài chính dự thảo văn bản trình Bộ ký thông báo cho nhà tài trợ về quyết định phê duyệt để tiến hành ký kết.

Chương IV

ĐÀM PHÁN, KÝ KẾT ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CỤ THỂ VỀ ODA VÀ KÝ KẾT VIỆN TRỢ PHI CHÍNH PHỦ

Điều 8. Đàm phán điều ước quốc tế cụ thể về ODA được thực hiện theo Điều 21, 22 "Quy chế ODA" và những quy định sau:

1. Đối với các chương trình, dự án do cơ quan có thẩm quyền nhà nước (nêu tại các điểm b, c, d Điều 22 "Quy chế ODA") chủ trì đàm phán với nhà tài trợ: Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế, Ban chuẩn bị và các đơn vị liên quan để cung cấp hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của cơ quan chủ trì đàm phán, hoặc trình Bộ trưởng cử người đại diện tham gia đàm phán theo yêu cầu của cơ quan chủ trì đàm phán.

2. Đối với các chương trình, dự án do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì đàm phán với nhà tài trợ, Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị liên quan giúp Bộ trưởng tổ chức đàm phán và tham gia đàm phán với nhà tài trợ.

Điều 9. Ký kết điều ước quốc tế cụ thể về ODA

Việc ký kết điều ước quốc tế cụ thể về ODA thực hiện theo quy định tại Điều 23 "Quy chế ODA" và những quy định sau:

1. Đối với các chương trình, dự án sử dụng ODA vốn vay; các chương trình, dự án do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, ủy quyền cho Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước ký kết với nhà tài trợ; các chương trình, dự án phải được ký kết với danh nghĩa Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:

- Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan cung cấp tài liệu theo yêu cầu của cơ quan thực hiện ký kết.

- Sau khi nhận được thông báo và hồ sơ về chương trình, dự án đã được ký kết với nhà tài trợ, Vụ Kế hoạch - Tài chính trình Bộ trưởng ra quyết định giao Chủ dự án tổ chức thực hiện.

2. Đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn ODA không hoàn lại Bộ được ủy quyền chủ trì đàm phán, ký kết hoặc các chương trình, dự án do các cơ quan khác chủ trì đàm phán nhưng ủy quyền cho Bộ ký kết với nhà tài trợ, Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì cùng với Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị liên quan giúp Bộ trong quá trình đàm phán.

- Căn cứ kết quả đàm phán, Vụ Kế hoạch - Tài chính trình Lãnh đạo Bộ ký văn bản lấy ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp, các cơ quan liên quan kết quả đàm phán và gửi kèm dự thảo điều ước quốc tế cụ thể về ODA.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Căn cứ ý kiến của các cơ quan liên quan, Vụ Kế hoạch - Tài chính phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị liên quan giúp Bộ thực hiện các thủ tục theo quy định để ký kết với nhà tài trợ.

- Không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày ký kết, Vụ Kế hoạch - Tài chính trình Bộ trưởng ra quyết định giao Chủ dự án tổ chức thực hiện; đồng thời thông báo và gửi hồ sơ chương trình, dự án đã được ký kết đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan.

Điều 10. Đàm phán và ký kết viện trợ PCP

Đàm phán và ký kết viện trợ PCP thực hiện theo quy định tại Điều 5 " Quy chế PCP" và những quy định sau:

1. Đối với các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ:

- Trong vòng 10 ngày kể từ ngày chương trình, dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Vụ Kế hoạch - Tài chính trình Bộ thông báo gửi cho nhà tài trợ về kết quả phê duyệt để tiến hành ký kết viện trợ;

- Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị liên quan để chuẩn bị, cung cấp hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của cơ quan chủ trì đàm phán và ký kết;

- Trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo và hồ sơ các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án đã được ký kết, Vụ Kế hoạch - Tài chính trình Bộ trưởng ra quyết định giao Chủ dự án tổ chức thực hiện.

2. Đối với các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ:

- Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị liên quan giúp Bộ tổ chức đàm phán, ký kết với nhà tài trợ;

- Trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày ký kết, Vụ Kế hoạch - Tài chính trình Bộ quyết định giao Chủ dự án tổ chức thực hiện; đồng thời gửi Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam Văn kiện chương trình, dự án đã được ký kết có đóng dấu giáp lai.

Chương V

QUẢN LÝ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN, VIỆN TRỢ PHI DỰ ÁN

Điều 11. Quản lý thực hiện chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án thực hiện theo quy định tại Chương 5 "Quy chế ODA" và các quy định tại Chương 4 "Quy chế PCP" và những quy định sau:

1. Chủ dự án và Thủ trưởng đơn vị sử dụng viện trợ phi dự án có nhiệm vụ:

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Quản lý, sử dụng nguồn viện trợ và vốn đối ứng để thực hiện mục tiêu, nội dung chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, theo các quy định hiện hành của Nhà nước, các cam kết với nhà tài trợ.

2. Đối với các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án giao cho tỉnh, thành phố trực tiếp quản lý thực hiện:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định việc tổ chức quản lý, thực hiện chương trình, dự án và báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ và khi chương trình, dự án kết thúc về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Vụ Kế hoạch - Tài chính).

3. Đối với các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trực tiếp quản lý thực hiện (Quốc gia điều hành và đồng điều hành):

- Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày Văn bản ký kết có hiệu lực, Chủ dự án gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính kế hoạch triển khai và đề xuất hình thức quản lý chương trình, dự án (thành lập Ban quản lý dự án, thành lập Văn phòng dự án hoặc giao Chủ dự án trực tiếp quản lý) để thẩm tra trình Bộ phê duyệt;

- Đối với các chương trình, dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt cho phép thành lập Ban quản lý dự án: Chậm nhất sau 15 ngày, Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị liên quan trình Bộ trưởng quyết định thành lập Ban quản lý dự án hoặc Văn phòng dự án và tuyển chọn, bổ nhiệm nhân sự cho dự án để tổ chức thực hiện dự án theo quy định. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Ban quản lý dự án được quy định tại điểm 1 Mục V Thông tư số 06/2001/TT-BKH ngày 20/9/2001 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, và được quy định cụ thể tại Quyết định thành lập. Quy chế tổ chức hoạt động của Ban quản lý dự án do Bộ trưởng ra quyết định ban hành hoặc ủy quyền cho Chủ dự án ban hành theo quy định hiện hành.

4. Các chương trình, dự án do nhà tài trợ trực tiếp quản lý thực hiện từ khâu tuyển chọn nhân sự đến quản lý và trực tiếp chi tiêu nguồn tài chính dự án thì Chủ dự án chủ trì cùng Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan phối hợp với đối tác trong quá trình triển khai thực hiện chương trình, dự án trên cơ sở Văn kiện chương trình, dự án đã ký kết.

Điều 12. Quản lý tài chính, kế toán

Mọi chương trình, dự án, các khoản viện trợ phi dự án thuộc Bộ đều phải quản lý tài chính, kế toán theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Kế toán, pháp luật về thuế và văn bản quy định hiện hành, các cam kết đã ký kết với nhà tài trợ và hướng dẫn tại Quy chế này.

1. Lập và tổng hợp kế hoạch, dự toán hàng năm

- Tất cả các hoạt động chi tiêu đều phải

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

nằm trong kế hoạch và lập dự toán cụ thể theo các nội dung, định mức chi đã thỏa thuận với nhà tài trợ trong Văn kiện chương trình, dự án viện trợ. Trường hợp Văn kiện chương trình, dự án không ghi rõ định mức chi thì Ban quản lý dự án phải căn cứ định mức chi tiêu trong nước để lập dự toán.

- Hàng năm, Ban quản lý dự án căn cứ hướng dẫn của Bộ về nội dung, thời hạn lập kế hoạch, dự toán và các văn bản cam kết thỏa thuận với nhà tài trợ để lập kế hoạch, dự toán thu, chi nguồn viện trợ thuộc chương trình, dự án và vốn đối ứng gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp vào kế hoạch ngân sách chung của Bộ, gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Chính phủ và Quốc hội phê duyệt.

- Kế hoạch, dự toán nguồn viện trợ phải thể hiện chi tiết theo từng chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án; chi tiết theo các nguồn vốn: vốn vay, viện trợ, vốn đối ứng trong nước do ngân sách trung ương cấp, ngân sách địa phương cấp, vốn đóng góp của người hưởng lợi.

2. Kế toán và quyết toán tài chính

Chủ dự án, Ban quản lý dự án, đơn vị tiếp nhận và sử dụng viện trợ phải ghi chép, phản ánh kịp thời, đầy đủ, chính xác, trung thực các nguồn viện trợ đã tiếp nhận và sử dụng (cả về hiện vật và giá trị) vào chứng từ, sổ kế toán; lập báo cáo tài chính và quyết toán theo quy định hiện hành.

3. Báo cáo thực hiện viện trợ

- Nguồn ODA thực hiện quy định tại Mục VI Thông tư số 06/2001/TT-BKH ngày 20/9/2001 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Viện trợ PCP thực hiện quy định tại Điều 20 "Quy chế PCP", theo mẫu trong Phụ lục 2 và 3 kèm theo Thông tư số 04/2001/TT-BKH ngày 05/6/2001 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Đối với các chương trình, dự án, các khoản viện trợ phi dự án do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội làm đầu mối tiếp nhận, chuyển về địa phương để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quản lý, tổ chức thực hiện thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ dự án theo định kỳ và khi kết thúc chương trình, dự án tổng hợp báo cáo Bộ (Vụ Kế hoạch - Tài chính).

4. Kiểm tra, thanh tra việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ

- Đối với nguồn ODA thực hiện quy định tại Điều 36 "Quy chế ODA".

- Đối với viện trợ PCP thực hiện quy định tại Điều 21 "Quy chế PCP".

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Lãnh đạo Bộ

1. Bộ trưởng: Xem xét, phê duyệt các nội dung sau đây đối với các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án:

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Danh mục các chương trình, dự án đưa vào kế hoạch hàng năm và 5 năm;

- Chương trình, dự án, đề xuất viện trợ phi dự án;

- Kết quả đàm phán;

- Nội dung ký kết chương trình, dự án (kể cả ký kết sửa đổi, bổ sung) viện trợ với nhà tài trợ.

2. Thứ trưởng phụ trách đối ngoại giúp Bộ trưởng chỉ đạo thực hiện công tác đối ngoại trong quá trình thu hút, quản lý và sử dụng các nguồn viện trợ; tham gia ý kiến trước khi trình Bộ trưởng đối với các chương trình, dự án viện trợ.

3. Thứ trưởng phụ trách các lĩnh vực chuyên môn giúp Bộ trưởng chỉ đạo, phê duyệt các nội dung chương trình, dự án, các khoản viện trợ phi dự án, tham gia đàm phán và duyệt ký các văn bản gửi nhà tài trợ trong quá trình thực hiện chương trình, dự án, các khoản viện trợ phi dự án thuộc lĩnh vực công tác được Bộ trưởng giao phụ trách; xem xét và có ý kiến trước khi trình Bộ trưởng phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng.

Điều 14. Hội đồng tư vấn viện trợ

1. Hội đồng tư vấn viện trợ do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định thành lập.

2. Thành phần Hội đồng tư vấn viện trợ gồm:

- Thứ trưởng thường trực Chủ tịch Hội đồng

- Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính Ủy viên thường trực

- Lãnh đạo Vụ Hợp tác quốc tế Ủy viên;

- Lãnh đạo Vụ Pháp chế Ủy viên;

- Lãnh đạo một số đơn vị chức năng liên quan Ủy viên;

- Lãnh đạo cơ quan có chương trình, dự án, viện trợ phi dự án Ủy viên;

Tùy theo từng chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án, Chủ tịch Hội đồng có thể mời các cơ quan chuyên môn, các tổ chức tư vấn và chuyên gia tư vấn độc lập tham gia thẩm định.

3. Hội đồng tư vấn viện trợ có nhiệm vụ:

- Tư vấn cho Bộ trưởng trong việc điều phối sử dụng các nguồn viện trợ;

- Thẩm định các chương trình, dự án, các khoản viện trợ phi dự án trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 15. Vụ Kế hoạch - Tài chính là đơn vị đầu mối của Bộ trong quá trình tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn viện trợ nước ngoài thuộc Bộ, có nhiệm vụ:

1. Hướng dẫn, tập huấn cho các đơn vị thuộc Bộ, Ngành về quản lý, sử dụng nguồn viện trợ nước ngoài; chủ trì tham mưu giúp Bộ tổ chức Hội nghị điều phối

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

ODA theo Ngành; Hội nghị các nhà tài trợ với các Tổ chức phi chính phủ;

2. Tiếp nhận, thẩm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt các nội dung trong quá trình tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn viện trợ của các chương trình, dự án, các khoản viện trợ phi dự án;

3. Thường trực Hội đồng tư vấn viện trợ;

4. Quản lý kế hoạch, tài chính đối với các chương trình, dự án, viện trợ phi dự án; cụ thể:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn cơ chế quản lý kế hoạch, tài chính, kế toán, giải ngân, thanh quyết toán, bàn giao chương trình, dự án, viện trợ phi dự án vào khai thác sử dụng.

- Tổng hợp kế hoạch, dự toán nguồn vốn ODA, viện trợ PCP, vốn đối ứng trong dự toán ngân sách hàng năm; phân bổ, cấp phát đầy đủ, đúng tiến độ các nguồn vốn chương trình, dự án, viện trợ phi dự án khi cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Theo dõi, kiểm tra kế hoạch, tiến độ thực hiện; công tác quản lý tài chính, kế toán, quyết toán các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án.

5. Tổng hợp, báo cáo theo định kỳ và đột xuất về tình hình quản lý, thực hiện các chương trình, dự án, các khoản viện trợ phi dự án; phân tích đánh giá kết quả và hiệu quả thu hút, quản lý, sử dụng các nguồn viện trợ, báo cáo với các cơ quan hữu quan theo quy định của Nhà nước.

Điều 16. Vụ Hợp tác quốc tế có nhiệm vụ:

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Bộ xây dựng kế hoạch, phương hướng, nghiên cứu tìm kiếm đối tác, vận động thu hút các nguồn viện trợ từ các đối tác nước ngoài; phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính tham mưu giúp Bộ tổ chức Hội nghị điều phối ODA theo Ngành; Hội nghị các nhà tài trợ với các Tổ chức phi chính phủ;

2. Hướng dẫn trình tự, thủ tục, quy định về đối ngoại, về quan hệ với các đối tác trong quá trình thu hút, quản lý, sử dụng viện trợ nước ngoài cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Ngành;

3. Tham gia trong quá trình đàm phán, ký kết viện trợ nước ngoài; chịu trách nhiệm về trình tự, thủ tục và nội dung liên quan đến công tác đối ngoại trong quá trình đàm phán, ký kết, tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án;

4. Cử Lãnh đạo Vụ tham gia thành viên Hội đồng tư vấn viện trợ, thẩm định các chương trình, dự án, viện trợ phi dự án;

5. Chủ trì về nghi lễ, phiên dịch đối với việc tổ chức các cuộc đàm phán, lễ ký kết và các công văn, thư trao đổi với đối tác nước ngoài;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

6. Được Bộ ủy quyền ký kết các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án thuộc thẩm quyền của Bộ;

7. Tham gia giám sát, kiểm tra trong quá trình quản lý thực hiện chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án; tổng hợp, báo cáo theo định kỳ, đột xuất về các công việc được giao.

Điều 17. Vụ Tổ chức cán bộ có nhiệm vụ:

1. Chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị liên quan trình Bộ ra quyết định thành lập Ban chuẩn bị, Ban quản lý dự án, Chủ dự án, tuyển chọn nhân sự bố trí vào làm việc trong các Ban chuẩn bị, Ban quản lý dự án;

2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan để xây dựng trình Bộ ban hành quy chế hoạt động, đảm bảo nguyên tắc ràng buộc trách nhiệm của người trực tiếp làm việc trong chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án;

3. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý chương trình, dự án nước ngoài;

4. Cử Lãnh đạo Vụ tham gia thành viên Hội đồng tư vấn viện trợ, thẩm định các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án khi được yêu cầu;

5. Tham gia giám sát, kiểm tra trong quá trình quản lý thực hiện chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án; tổng hợp, báo cáo theo định kỳ, đột xuất về các công việc được giao.

Điều 18. Các Vụ, Tổng cục, Cục, Viện, Văn phòng Bộ và các đơn vị trực thuộc Bộ nhiệm vụ:

1. Chủ dự án đối với các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án thuộc lĩnh vực được Bộ giao phụ trách (nếu có);

2. Cử Lãnh đạo và chuyên viên tham gia Hội đồng tư vấn viện trợ hoặc tham gia ý kiến đối với các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án liên quan đến chuyên môn khi được yêu cầu;

3. Tham gia vận động các nguồn viện trợ nước ngoài trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao;

4. Tham gia giám sát, kiểm tra trong quá trình quản lý thực hiện chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án thuộc lĩnh vực được Bộ giao phụ trách;

5. Giới thiệu nhân sự có đủ tiêu chuẩn làm việc vào Ban quản lý dự án; tổng hợp, báo cáo theo định kỳ, đột xuất về các công việc được giao.

Điều 19. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố có nhiệm vụ:

1. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước và các nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao đối với tất cả các chương trình, dự án, các khoản viện trợ phi dự án do Bộ làm đầu mối tiếp nhận nhưng giao cho tỉnh, thành phố trực tiếp quản lý thực hiện;

2. Hướng dẫn, đôn đốc Ban chuẩn bị, Chủ dự án, Ban quản lý dự án theo định

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

kỳ và khi kết thúc các chương trình, dự án, các khoản viện trợ phi dự án tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 20. Điều khoản thi hành

Quy chế này được áp dụng chung cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị có liên quan đến tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn ODA và viện trợ PCP thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội./.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Nguyễn Thị Hằng

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CHỈ THỊ của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 20/2004/CT-BNN ngày 13/7/2004 về việc tăng cường công tác văn thư, lưu trữ trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.

Trong những năm qua, công tác văn thư, lưu trữ được lãnh đạo Bộ, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện thực hiện, cùng với sự cố gắng, nỗ lực của cán bộ, công chức, viên chức với tinh thần trách nhiệm đã bảo đảm việc soạn thảo, ban hành văn bản; xử lý thông tin, văn bản đến; quản lý, sử dụng tài liệu, giấy tờ lưu trữ theo quy định của Nhà nước, quy chế làm việc của Bộ, của đơn vị, bảo đảm công tác quản lý hành chính nhà nước từ Bộ đến các đơn vị trực thuộc. Ở một số đơn vị đã xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc trên cơ sở quy chế của Bộ. Việc ứng dụng công nghệ tin học trong công tác văn thư, lưu trữ đã đạt được một số kết quả bước đầu quan trọng; tại cơ quan Bộ, hầu hết cán bộ, công chức nắm vững kỹ năng soạn thảo văn bản, sử dụng có hiệu quả công nghệ tin học trong công việc.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, cũng còn một số tồn tại, thiếu sót trong công tác văn thư, lưu trữ: Một bộ phận cán bộ lãnh đạo chưa thực sự quan tâm, sâu sát, đầu tư thoả đáng về nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác văn thư, lưu trữ; chưa thực hiện nghiêm quy định của Nhà nước về công tác văn thư, lưu trữ, quy chế làm việc của Bộ, của đơn vị; nhiều cán bộ, công chức, viên chức, trực tiếp làm công tác văn thư, lưu trữ và kiêm nhiệm chưa qua đào tạo chuyên ngành.

Đầu năm 2004, Chính phủ đã ban hành 3 Nghị định về văn thư, lưu trữ, công báo (Nghị định số 110/2004/NĐ-CP

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn